

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÀ NỘI
(Hà Nam, ngày 28 tháng 4 năm 2021)

THỜI GIAN	NỘI DUNG	ĐIỀU HÀNH	NGƯỜI THỰC HIỆN
8h00 - 8h30	- Tiếp đón Đại biểu, Khách mời - Kiểm tra tư cách Cổ đông	Ban tổ chức	Ban kiểm tra TCCĐ
8h30 - 8h35	Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu	Ban tổ chức	Bà Nguyễn An Hải
8h35 - 8h45	Báo cáo kết quả kiểm tra TCCĐ	Ban tổ chức	Ông Lý Như Hải TBan kiểm tra TCCĐ
8h45 - 8h50	Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ	Ban tổ chức	Bà Nguyễn An Hải
8h50 - 8h55	- Giới thiệu chủ tọa ĐH: Chủ tịch HĐQT	Ban Tổ chức	Bà Nguyễn An Hải
8h55 - 8h60	Giới thiệu và bầu Ban Thư ký	Đoàn Chủ tịch	Ông Hồ Lê Hùng TV. HĐQT - Tổng Giám đốc
9h00 - 9h05	Giới thiệu và bầu Ban kiểm phiếu	Đoàn Chủ tịch	Ông Hồ Lê Hùng TV. HĐQT - Tổng giám đốc
9h05 - 9h10	Thông qua Chương trình Đại hội	Đoàn Chủ tịch	Ông Nguyễn Song Hải Chủ tịch HĐQT
9h10 - 9h20	- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2020, dự thảo Kế hoạch SXKD 2021 và các giải pháp thực hiện	Đoàn Chủ tịch	Ông Hồ Lê Hùng TV. HĐQT - Tổng Giám đốc
9h20 - 9h40	- Tờ trình phê duyệt báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận 2020. - Tờ trình về việc lựa chọn CT kiểm toán độc lập cho BCTC năm 2021 - Tờ trình tăng vốn điều lệ . -Tờ trình về tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2020 và kế hoạch năm 2021.	Đoàn Chủ tịch	Bà Lê Thị Thu Hương GĐĐH, Kế toán trưởng
9h40 - 9h45	- Tờ trình thông qua điều chỉnh Điều lệ tổ chức và hoạt động của TCT theo luật Doanh nghiệp 2020. - Tờ trình phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị TCT theo Luật Doanh nghiệp 2020. - Tờ trình phê duyệt Quy chế hoạt động của HĐQT .	Đoàn Chủ tịch	Ông Đặng Ngọc Quân TP NSHC

THỜI GIAN	NỘI DUNG	ĐIỀU HÀNH	NGƯỜI THỰC HIỆN
9h45 - 9h55	-Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD và tài chính năm 2020 của Ban Kiểm soát . - Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của BKS.	Đoàn Chủ tịch	Ông Đỗ Minh Sơn Trưởng Ban Kiểm soát
9h55 - 10h00	Tờ trình xin phê duyệt về đầu tư giai đoạn 2021-2023.	Đoàn Chủ tịch	Ông Bùi Thành Hưng GĐDH
10h00 - 10h10	- Báo cáo của HĐQT năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021	Đoàn Chủ tịch	Ông Nguyễn Song Hải Chủ tịch HĐQT
10h10 - 10h20	- Hướng dẫn bỏ phiếu	Đoàn Chủ tịch	Ban kiểm phiếu
10h20 - 10h30	1/ Đại hội thảo luận, giải đáp kiến nghị 2/ Đại hội biểu quyết thông qua các Tờ trình: + Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và dự thảo Kế hoạch năm 2021; + Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2020 +Phương án phân phối lợi nhuận 2020. + Tờ trình về việc lựa chọn CT kiểm toán 2021. + Tờ trình tăng vốn điều lệ. + Tờ trình về tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2020 và kế hoạch năm 2021. + Báo cáo của HĐQT năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 + Tờ trình thông qua điều chỉnh, sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của TCT. + Tờ trình phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị TCT theo Luật Doanh nghiệp 2020. + Tờ trình phê duyệt Quy chế hoạt động của HĐQT . + Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của BKS. + Tờ trình xin phê duyệt về đầu tư giai đoạn 2021-2023.	Đoàn Chủ tịch	Ông Nguyễn Song Hải Chủ tịch HĐQT Ông Hồ Lê Hùng TV HĐQT - Tổng Giám đốc
10h30 - 11h00	Đại biểu cấp trên phát biểu ý kiến	Đoàn Chủ tịch	
	Đại hội nghỉ giải lao		

THỜI GIAN	NỘI DUNG	ĐIỀU HÀNH	NGƯỜI THỰC HIỆN
11h15 - 11h20	<p>- Công bố kết quả biểu quyết thông qua</p> <p>Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và dự thảo Kế hoạch năm 2021; + Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2020 +Phương án phân phối lợi nhuận 2020. + Tờ trình về việc lựa chọn CT kiểm toán 2021. + Tờ trình tăng vốn điều lệ. + Tờ trình về tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2020 và kế hoạch năm 2021. + Báo cáo của HĐQT năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 + Tờ trình thông qua điều chỉnh, sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của TCT. + Tờ trình phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị TCT theo Luật Doanh nghiệp 2020. + Tờ trình phê duyệt Quy chế hoạt động của HĐQT . + Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của BKS. + Tờ trình xin phê duyệt về đầu tư giai đoạn 2021-2023.</p>	Đoàn Chủ tịch	Ông Đỗ Minh Sơn Trưởng Ban kiểm phiếu
11h20 - 11h25	Thông qua Biên bản và dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021	Đoàn Chủ tịch	Ban thư ký Ông: Ngô Hà Lộc Bà: Nguyễn Thị Phụng
11h25 - 11h30	Tổng kết và bế mạc Đại hội	Đoàn Chủ tịch	

BAN TỔ CHỨC

Dự thảo

Hà Nam, ngày 28 tháng 4 năm 2021

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thành lập Tổng Công ty thông qua;

Căn cứ Nghị quyết số 38-III/NQ-HĐQT ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần dệt may Hà Nội về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Ban Tổ chức đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty CP Dệt May Hà Nội xin thông qua quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 (Đại hội) của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội tuân thủ theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội (Tổng Công ty).
- Quy chế này nhằm cụ thể hoá một số vấn đề và chỉ áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty.

Điều 2: Công tác chuẩn bị Đại hội

1. Thông tin về việc tổ chức Đại hội được thông báo công khai trên website của Tổng công ty www.hanosimex.com.vn

2. Việc mời Cổ đông tham dự Đại hội:

- a. Tổng Công ty mời Cổ đông tham dự Đại hội theo địa chỉ do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.
- b. Những Cổ đông có địa chỉ không rõ ràng hoặc thay đổi, đã đăng ký địa chỉ mới tại Tổng Công ty, được mời theo địa chỉ mới.
- c. Những Cổ đông không nhận được thư mời, Thông báo mời họp của Tổng Công ty đăng trên website sẽ thay cho Thư mời tham dự Đại hội.

3. Cung cấp tài liệu Đại hội cho Cổ đông tham dự Đại hội

Tổng Công ty tổ chức cung cấp tài liệu Đại hội như sau:

a. Những văn bản gửi kèm theo Thư mời:

- Giấy đăng ký tham dự Đại hội.
- Giấy uỷ quyền tham dự Đại hội.

b. Các văn bản, tài liệu chi tiết của Đại hội được phát tại Trụ sở chính của Tổng công ty từ ngày 02/4/2021 cho đến ngày khai mạc Đại hội hoặc được phát ngay tại Đại hội, đồng thời được đăng tải trên website của Tổng công ty www.hanosimex.com.vn từ ngày 02/4/2021.

4. Hội đồng Quản trị quyết định thành lập Ban Thẩm tra tư cách cổ đông (Ban Thẩm tra TCCĐ), Ban Tổ chức và các Ban chuẩn bị văn kiện cho Đại hội.

Điều 3. Thể thức, điều kiện và thành phần tham dự Đại hội

1. Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty theo thể thức Đại hội toàn thể, được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Đại biểu đương nhiên tham dự Đại hội bao gồm:

- Thành viên Hội đồng Quản trị Tổng Công ty đương nhiệm.
- Thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty đương nhiệm.
- Các Cổ đông sở hữu cổ phần có tên trong Danh sách Cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 30/3/2021 cung cấp hoặc người Đại diện theo uỷ quyền của Cổ đông.

3. Đại biểu là Khách mời phải có Giấy mời của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông/Đại diện uỷ quyền tham dự Đại hội

1. Quyền của Cổ đông

a. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các nội dung của Đại hội theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

b. Cổ đông hoặc người Đại diện uỷ quyền dự họp được nhận thẻ biểu quyết sau khi hoàn thành thủ tục đăng ký dự Đại hội với Ban kiểm tra TCCĐ.

c. Cổ đông/người Đại diện uỷ quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề Đại hội chưa biểu quyết, khi đó Đoàn chủ tịch Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của Cổ đông

a. Cổ đông/người Đại diện uỷ quyền khi đến dự Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy uỷ quyền (đối với người Đại diện uỷ quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra TCCĐ.

b. Trang phục lịch sự, giữ gìn trật tự, an ninh chung của Đại hội.

c. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

d. Phát biểu theo những nội dung chương trình Đại hội đã thông qua.

3. Tuân thủ Quy chế tổ chức Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty, Đoàn Chủ tịch điều hành đại hội gồm 02 (hai) người do Đại hội thông qua.

2. Ban Thư ký Đại hội gồm 02 (hai) người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua, để ghi chép Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

3. Đoàn Chủ tịch Đại hội có quyền yêu cầu các Đại biểu dự họp tuân thủ các biện pháp kiểm tra an ninh, trục xuất những người không tuân thủ Quy chế Đại hội, gây rối, ngăn cản hoạt động bình thường của Đại hội, nhằm đảm bảo Đại hội được tiến hành một cách khoa học, trật tự và thực hiện đầy đủ chương trình Đại hội đã thông qua, đáp ứng được nguyện vọng của đa số đại biểu dự họp.

4. Ban Thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội; tiếp nhận phiếu đặt câu hỏi của các cổ đông, soạn thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội để giúp Đoàn Chủ tịch thông qua Đại hội trước khi bế mạc.

Điều 6. Thảo luận nội dung đại hội và giải đáp các ý kiến của cổ đông

1. Cổ đông/người Đại diện uỷ quyền dự họp nếu có ý kiến viết vào phiếu đặt câu hỏi (được phát kèm theo tài liệu của Đại hội) và gửi về Ban thư ký để tổng hợp gửi lên Đoàn Chủ tịch.

2. Đoàn Chủ tịch chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được qui định trong Điều lệ hoặc pháp luật, hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.

3. Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội, sẽ được Ban thư ký tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên Website của Tổng công ty.

4. Các câu hỏi không kịp trả lời trong Đại hội vì thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời sau bằng văn bản hoặc thông tin trên Website của Tổng công ty.

Điều 7. Biểu quyết

1. Khi đăng ký tham dự Đại hội, mỗi cổ đông/người đại diện uỷ quyền sẽ được phát 02 Thẻ biểu quyết (Thẻ màu Vàng và thẻ màu Xanh). Mỗi thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và có quyền biểu quyết, trong đó ghi rõ các thông tin về cổ đông.

2. Qui ước biểu quyết:

a. Thẻ biểu quyết màu Vàng:

* Dùng để biểu quyết các nội dung sau:

- Biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Ban Thư ký Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Qui chế tổ chức Đại hội.
- Chương trình Đại hội.
- Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- Và biểu quyết các vấn đề khác của Đại hội do Chủ tọa Đại hội quyết định.

* Đối với các nội dung này, Đoàn chủ tịch sẽ điều hành việc biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Ban Thư ký hoặc Ban Kiểm phiếu sẽ trực tiếp đếm số thẻ “Tán thành” trước sau đó đếm số thẻ “Không tán thành”, cuối cùng đếm số thẻ “Ý kiến khác” và công bố ngay kết quả biểu quyết trước Đại hội.

b. Thẻ biểu quyết màu Xanh:

* Dùng để biểu quyết bằng cách tích ý kiến của mình vào 1 ô trong 3 ô “Tán thành”,

“Không tán thành”, hoặc “Không có ý kiến” cho các nội dung:

- Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và dự thảo Kế hoạch năm 2021;
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2020 ;
- Phương án phân phối lợi nhuận 2020 ;
- Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính 2021 ;
- Tờ trình tăng vốn điều lệ ;
- Tờ trình về tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2020 và kế hoạch năm 2021 ;
- Báo cáo của HĐQT năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021;
- Tờ trình thông qua điều chỉnh, sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty ;
- Tờ trình phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị TCT theo Luật Doanh nghiệp 2020 ;
- Tờ trình phê duyệt Quy chế hoạt động của HĐQT ;
- Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của BKS ;
- Tờ trình về đầu tư giai đoạn 2021-2023.

* Đối với các nội dung biểu quyết này, việc biểu quyết thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm phiếu, tổng hợp báo cáo bằng biên bản kiểm phiếu và công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.

* Thẻ biểu quyết hợp lệ: là thẻ được in theo mẫu in sẵn do Tổng công ty phát hành, có đóng dấu treo, không tẩy xóa cạo sửa, không viết thêm các nội dung khác vào thẻ và có chữ ký của Cổ đông/người Đại diện uỷ quyền của cổ đông.

* Thẻ biểu quyết không hợp lệ: là thẻ không đáp ứng một trong các yêu cầu đối với thẻ biểu quyết hợp lệ ở trên hoặc là thẻ có tất cả các nội dung không hợp lệ.

Từng nội dung biểu quyết chỉ được đánh dấu 1 ô trong 3 ô. Nếu không đánh dấu ô nào hoặc đánh dấu nhiều hơn 1 ô thì nội dung đó không hợp lệ.

Điều 8. Thông qua quyết định của Đại hội

Quyết định của Đại hội được thông qua khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

✓ Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Tổng Công ty và quy định của Luật Doanh Nghiệp;

Cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết đề tán thành, không tán thành hoặc có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

Điều 9. Hiệu lực thi hành của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua.

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội.

Kính trình Đại hội thông qua ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Song Hải

DỰ THẢO

Hà Nam, ngày 28 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020,
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HÀ NỘI

Kính thưa:

- Quý vị đại biểu cùng các vị khách quý
- Quý vị cổ đông Tổng Công ty CP Dệt May Hà Nội
- Thưa toàn thể Đại hội

Hôm nay, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng Công ty, được sự ủy quyền của Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả SXKD năm 2020, Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2021 của TCT như sau:

PHẦN A
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1.1 Ngành Sợi :

Do ảnh hưởng của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19, nhiều Quốc gia phải đóng cửa, thực hiện giãn cách xã hội nên năm 2020 đặc biệt khó khăn với các ngành, đặc biệt là ngành sợi. Tổng công ty đã rất nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp để duy trì sản xuất, giữ chân người lao động, không đóng máy toàn bộ nhà máy dù lượng tồn kho luôn ở mức rất cao 1.800 tấn & không còn mặt bằng xếp sợi...

- Luôn theo sát diễn biến thị trường, chọn thời điểm thích hợp để chốt đơn hàng hợp lý, giảm lượng tồn kho. Tháng 6 tồn 1.800 tấn, tháng 9 tồn 1.700 tấn, tháng 10 tồn 1.400 tấn, tháng 12 còn tồn ~ 800 tấn. Đồng thời khai thác thêm được một số thị trường tiêu thụ mới như Chi lê, Mỹ... giảm dần lượng tiêu thụ vào thị trường Trung Quốc.

- Từ tháng 11 đơn hàng đầy tải, lao động thiếu nhiều nhưng vẫn duy trì sản xuất 50 máy sợi con, có thời điểm đạt sản lượng 32 tấn/ca, có thể SX được Ne BQ 27-30 trong điều kiện lao động thiếu nhiều.

1.2 Ngành May :

Do ảnh hưởng của Covid-19 bùng phát từ đầu năm 2020, nhiều đơn hàng bị hủy, bị dẫn thời gian giao hàng ảnh hưởng nghiêm trọng đến ngành May của TCT đặc biệt là Quý 2 & Quý 3. Các nhà máy vẫn duy trì sản xuất nhưng có nhiều thời điểm hàng non tải.

- May Đồng Văn duy trì các khách hàng cũ, nhãn hàng thương hiệu mạnh, giá tốt, tuy nhiên rất nhiều mã hàng có số lượng nhỏ lẻ. Lao động luôn trong tình trạng bị thiếu, khó tuyển dụng.
- Khu vực May Nam Đàn: Tập trung đơn hàng có số lượng lớn, lặp lại. Lao động vẫn thiếu so với nhu cầu và năng lực thiết bị.
- May Nghi Lộc: Bắt đầu đi vào chạy thử từ tháng 5/2020 và sản xuất chính thức từ tháng 10/2020. Trong giai đoạn đầu, NM phù hợp với sản xuất các mặt hàng có độ phức tạp & chất lượng vừa phải, để dần hoàn thiện hệ thống cho các đợt đánh giá khách hàng trong năm 2021.
- May Đông Mỹ đơn hàng khá đều, lao động ít biến động.
- May Halotexco do có nhiều khách hàng xuất đi nhiều thị trường ngoài EU & Mỹ nên đơn hàng nhìn chung đầy đủ kể cả trong thời điểm rất nhiều công ty gặp khó khăn về đơn hàng.
- Tỷ lệ hàng FOB trong ngành May giảm so với 2019, do các khách hàng FOB giảm sản lượng đặt hàng do ảnh hưởng của dịch Covid. Một phần đơn hàng FOB đạt được là đơn hàng khẩu trang xuất khẩu đi Mỹ, Nhật, Séc ...

1.3 Ngành Dệt :

Dệt Kim: Do dịch Covid-19 nên 6 tháng đầu năm đơn hàng vải làm khẩu trang tăng đột biến, có tháng sản lượng đạt 272 Tấn là mức rất cao. Từ tháng 7 nhu cầu khẩu trang giảm, nhu cầu vải sử dụng cho sản xuất quần áo thấp, sản lượng sx chỉ đạt bình quân 80 tấn/tháng.

Lao động ổn định, tuy nhiên công ty luôn trong tình trạng phải cạnh tranh về điều kiện làm việc và thu nhập cho nhân viên trực tiếp sản xuất dệt – nhuộm với các doanh nghiệp FDI

Dệt khăn: Các mặt hàng chủ đạo của NM chủ yếu phục vụ cho nhà hàng & khách sạn tại thị trường Nhật bản đó chịu ảnh hưởng nặng nề do Covid-19. Nhà máy chỉ duy trì bình quân được 30% năng lực sản xuất. Nhiều tháng trong năm phải bố trí cho lao động nghỉ luân phiên do không đủ đơn hàng để sản xuất.

2. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2020

2.1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2019	NQ ĐHĐCĐ 2020	THỰC HIỆN 2020	% TH 2020/ TH2019	% TH/NQ ĐHĐCĐ 2020
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	205.000	205.000	205.000	100,00	100,00
2	Doanh thu hợp nhất (không VAT)	"	2.420.818	1.500.000	1.344.824	55,55	89,65
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>1.191.204</i>	<i>1.050.000</i>	<i>969.460</i>	<i>81,38</i>	<i>92,33</i>
3	LNTT hợp nhất	"	(254)	30.000	12.452		41,51
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>13.576</i>	<i>32.000</i>	<i>10.873</i>	<i>80,09</i>	<i>33,98</i>
4	Lao động bình quân	Người	3.864	3.800	3.730	96,53	98,16
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>2.741</i>	<i>3.000</i>	<i>2.685</i>	<i>97,96</i>	<i>89,50</i>
5	Thu nhập BQ (ng/tháng)	đồng	7.410.000	7.300.000	7.419.000	100,12	101,63
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	"	<i>7.643.000</i>	<i>7.300.000</i>	<i>7.294.000</i>	<i>95,43</i>	<i>99,92</i>
6	Cổ tức dự kiến	%		5			-

2.2. Các công tác trọng tâm thực hiện năm 2020

2.2.1 Công tác sản xuất kinh doanh:

Tỷ trọng doanh thu các ngành trong toàn hệ thống Hanosimex năm 2020 như sau:

- Doanh thu Ngành Sợi đạt 565.661 tỷ, chiếm 42.06 % tổng doanh thu.
- Doanh thu Ngành May đạt 354.825 tỷ, chiếm 26.38 % tổng doanh thu.
- Doanh thu Ngành Dệt đạt 314.973 tỷ, chiếm 23.42 % tổng doanh thu.
- Doanh thu ngành dịch vụ đạt 89.948 tỷ, chiếm 6.69% tổng doanh thu.
- Doanh thu khác : 19.417 tỷ chiếm 1.45 % tổng doanh thu.

Tổng kim ngạch xuất khẩu 2020 Tổng công ty đạt 30.486.000 USD, trong đó kim ngạch xuất khẩu của Tổng Công ty mẹ đạt 23.737.000 USD, giảm 15% so với năm 2019, nguyên nhân là do sản lượng xuất khẩu của ngành sợi và ngành may năm 2020 giảm so với 2019, đồng thời đơn giá cũng giảm nhiều so với 2019.

Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của các Ngành năm 2020:

❖ Ngành Sợi:

➤ Công tác thị trường và tiêu thụ: Đối với Tổng công ty mẹ, tỷ trọng doanh thu xuất khẩu 2020 đạt 56,7% và nội địa đạt 43,3%.

Về sản lượng sợi xuất khẩu 2020:

- Tỷ trọng lớn nhất là thị trường Hàn Quốc: chiếm 32% tổng sản lượng xuất khẩu (năm 2019 chiếm 22%).
- Thị trường Trung Quốc chiếm 31 % tương đương như năm 2019
- Thị trường Ai cập chiếm 13% (năm 2019 là 19%)
- Năm 2020 phát triển thêm được nhiều thị trường khác như Thái Lan, Philipines, Malaysia, Nhật bản, Đài loan, Thổ Nhĩ Kỳ, Chi Lê... chiếm tỷ trọng 24%.
- Sản lượng sợi sản xuất đạt được năm 2020 giảm so với năm 2019 do COVID-19, có vài thời điểm trong năm phải đóng máy.
- Sợi Đồng Văn 1 đạt: 4.558 tấn giảm 11% so với 2019
- Sợi Đồng Văn 2 đạt: 3.821 tấn giảm 17% so với năm 2019

❖ **Ngành May:**

Tổng sản lượng may trong toàn Tổng Công ty năm 2020 đạt 25.444.000 sản phẩm quy đổi, tăng 0.9% so với mức đạt được năm 2019.

Năng suất lao động còn thấp so với các đơn vị trong ngành.

Công tác thị trường còn yếu, nhiều đơn hàng nhỏ lẻ, nguyên phụ liệu không đồng bộ nên ảnh hưởng đến hiệu quả SX – KD.

❖ **Ngành Dệt:**

Công ty CP Dệt Hà Đông: Năm 2020 sản lượng khăn đạt 959 tấn, giảm 33,9% so với năm 2019. Do có nhiều thời điểm trong năm Công ty phải đóng máy cho công nhân nghỉ luân phiên.

Công ty CP Dệt kim - Hanosimex: Năm 2020 đạt 1.604 tấn, giảm 13,8% so với năm 2019.

2.2.2. Công tác tổ chức, quản trị nguồn nhân lực:

❖ **Công tác tổ chức cán bộ**

- Năm 2020, trước bối cảnh SXKD gặp nhiều khó, TCT chủ trương cố gắng duy trì lực lượng lao động để chờ cơ hội hồi phục của thị trường. Quy mô lao động TCT tăng so với năm 2019, do NM May Nghi Lộc được đưa vào sản xuất.

- TCT đã tuyển dụng thêm nhân sự tốt nghiệp đại học ngành may bổ sung cho các đơn vị khu vực Nghệ An.
- Lao động nghỉ việc tại TCT với tỷ lệ cao, tương đương các năm trước, dấu hiệu cho thấy các yếu tố thu nhập, thời gian làm việc, môi trường làm việc... còn kém cạnh tranh..
- Do nguyên nhân khách quan và chủ quan, ngành may chưa tăng được quy mô sản xuất như chỉ tiêu HĐQT giao.
- Các tháng đầu năm do đơn hàng khó khăn nên TCT đã chủ động tạm dừng tuyển lao động mới.
- Trước hoàn cảnh bất lợi do thị trường gây ra, ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả SXKD, Tổng Công ty đã chủ động sắp xếp tổ chức lại bộ máy, giảm tỷ lệ lao động gián tiếp, đặc biệt là khối cán bộ quản lý và khối sản xuất may nhằm tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD.
- Công tác tổ chức cán bộ đạt được nhiều kết quả, tuy nhiên so với các đơn vị sản xuất tiên tiến trong ngành vẫn còn một số hạn chế như tỷ lệ lao động gián tiếp còn cao, bộ máy chưa tinh gọn, chất lượng cán bộ chưa đồng đều; cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ cao chưa được cải thiện nhiều về số lượng và chất lượng.

❖ **Công tác tuyển dụng, đào tạo, tiền lương:**

- Trong Công tác tuyển dụng đã được Tổng Công ty tích cực đẩy mạnh, nhưng việc đáp ứng nhu cầu lao động cho sản xuất còn hạn chế.
- Lao động BQ TCT năm 2020 là 2.685 người tăng 12.13% so với năm 2019. Trong đó, lao động ngành may là 1.961 người tăng 325 người so với năm 2019. Lao động ngành sợi BQ năm 2020 là 404 lao động
- Công tác đào tạo được Tổng Công ty tiếp tục quan tâm, tổ chức. Ngoài các lớp đào tạo cơ bản do các đơn vị thường xuyên tổ chức, Tổng Công ty đã được Tập đoàn và Công đoàn Dệt May Việt Nam hỗ trợ tổ chức các lớp đào tạo cho Tổ trưởng sản xuất may, cán bộ quản lý chất lượng may; cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chế độ chính sách... do các sở ban ngành và các đơn vị đánh giá chuyên nghiệp, khách hàng tổ chức.
- Chế độ tiền lương cho người lao động được Tổng Công ty tiếp tục xây dựng mới và hoàn thiện thêm, người lao động hưởng lương theo hiệu quả công việc của từng bộ phận và từng cá nhân. Các quy chế lương mới được xây dựng tạo cho cán bộ quản lý động lực phấn đấu tăng năng suất, hiệu quả; người lao động phấn

khởi do chế độ phân phối công bằng, giờ làm việc giảm do năng suất lao động tăng và tiết giảm lao động gián tiếp.

- Tổng Công ty đã cố gắng thực hiện chi trả lương và thu nhập cho người lao động bằng và cao hơn quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng đánh giá. Thực hiện đúng các điều khoản đã ký kết trong Thỏa ước lao động tập thể.
- Các chế độ chính sách khác cho người lao động như bố trí xe đưa đón, hỗ trợ tiền nhà trọ cho lao động ở xa... vẫn được Tổng Công ty duy trì và điều chỉnh cho phù hợp thực tế..
- Mặc dù chế độ, chính sách cho người lao động được Tổng Công ty duy trì và nâng cao nhưng do cạnh tranh lao động ngày càng tăng, đặc thù môi trường sản xuất sợi nóng, bụi, ồn nên tỷ lệ lao động nghỉ việc vẫn còn cao. Thương hiệu tuyển dụng Hanosimex tại các địa bàn chưa được cải thiện nhiều khiến số lượng lao động tại các nhà máy sợi và may còn biến động, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất.

2.2.3. Công tác đầu tư :

Dự án đầu tư thực hiện năm 2020

2.2.3.1. Đầu tư tại Tổng công ty :

Đầu tư Dự án nhà máy may Nghi Lâm - Nghi Lộc - Nghệ An (Nhà máy May số 1)

- Quy mô 24 chuyên may
- Sản lượng thiết kế đạt 5,67 triệu sản phẩm /năm.
- Tổng số lao động: 900 người
- Tổng mức đầu tư: 156,6 tỷ đồng

Thời gian thực hiện: Nhà máy đã hoàn thành và đi vào hoạt động chính thức từ tháng 10 năm 2020

2.2.3.2. Đầu tư tại các công ty con:

Công ty cổ phần May Halotexco: Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy may tại xã Phúc Thọ - Nghi Lộc - Nghệ An.

- ❖ Quy mô: 24 chuyên may
- ❖ Tổng mức đầu tư: 79,79 tỷ
- ❖ Thời gian đưa nhà máy vào sản xuất: tháng 3/2021

PHẦN B
ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH
CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2021

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021 và các giải pháp:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu 2021:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2021
1	Doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	1.500.000
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>1.000.000</i>
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Triệu đồng	30.000
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>29.000</i>
3	Lao động	Người	3.900
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>Người</i>	<i>2.900</i>
4	Thu nhập bình quân (người/tháng)	Đồng	7.300.000
	<i>Trong đó: Công ty mẹ</i>	<i>Đồng</i>	<i>7.600.000</i>
5	Cổ tức	%	5

- ❖ Ngành sợi: Ngay từ những tháng đầu năm 2021 nhu cầu sợi tăng cao, thị trường tiêu thụ sợi nhiều thuận lợi giá sợi theo tăng theo kịp vượt với diễn biến giá bông do vậy những tháng đầu năm ngành sợi đạt được hiệu quả nhất định.
- ❖ Ngành may: Do ảnh hưởng Covid-19 nên ngành may gặp khó khăn, đơn hàng nhiều nhưng đơn giá thấp, nguyên phụ liệu cung cấp không đồng bộ, lao động biến động lớn.
- ❖ Ngành dệt: Dự kiến năm 2021 đặc biệt khó khăn đối với ngành dệt do giá sợi biến động tăng cao liên tục, trong khi giá vải, khăn tăng rất chậm nên những tháng đầu năm các đơn vị đều phải cân đối sản xuất nhận đơn hàng trong tình trạng lỗ để giữ chân người lao động.

2. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021

2.1. Giải pháp về thị trường và quản trị sản xuất :

a) Giải pháp về thị trường:

❖ **Ngành Sợi :**

- ❖ Bám sát diễn biến thị trường, dự đoán xu hướng biến động về nhu cầu và giá cả để đưa ra các quyết định kịp thời trong việc đàm phán và tiếp nhận đơn đặt hàng đảm bảo hiệu quả SXKD cao nhất.

- ❖ Lựa chọn cơ cấu mặt hàng tối ưu, phát huy tối đa năng lực sản xuất của các nhà máy...
- ❖ Lên phương án tiếp nhận đơn hàng và lập biểu cân đối tính toán hiệu quả ngay từ khi bố trí KHSX, đảm bảo hàng SX ra đều có địa chỉ tiêu thụ rõ ràng, không có sợi tồn kho.
- ❖ **Ngành May:**
 - Xác định các KH trọng điểm, chiến lược để xây dựng phương án hợp tác phù hợp.
 - Đẩy mạnh giao dịch, tập trung tìm kiếm KH mới, thị trường mới, song song với nghiên cứu các Hiệp định FTA đã có hiệu lực để khai thác các lợi thế có được từ các Hiệp định này.
 - Tìm kiếm một số KH ở thị trường phi truyền thống để giảm bớt rủi ro khi đơn quá nhiều NL xuất khẩu sang thị trường Mỹ .
 - Căn cứ tình hình thị trường, năng lực sản xuất và trình độ tay nghề công nhân của từng nhà máy để lựa chọn các đơn hàng có số lượng & kết cấu phù hợp.
- ❖ **Ngành dệt - nhuộm :**
 - **Công ty CP Dệt Hà Đông:** Tập trung mở rộng thị trường để tránh phụ thuộc vào một khách hàng duy nhất, đảm bảo an toàn lâu dài cho sản xuất kinh doanh.
- ❖ **Dệt kim:**
 - Khai thác thị trường cung cấp vải cho các Doanh nghiệp FDI và DN trong nước.
 - Ưu tiên cho các đơn hàng FOB của TCT và chuỗi Vinatex, với các giải pháp cạnh tranh bằng giảm chi phí sản xuất và cải tiến chất lượng, phát triển mặt hàng mới.
- b) *Giải pháp quản trị sản xuất:***
 - Cấu trúc lại hệ thống quản lý, xây dựng phần mềm để hỗ trợ điều hành quản trị dây chuyền sản xuất sợi và may, vận hành sản xuất linh hoạt đáp ứng được nhu cầu thị trường trong thời gian ngắn.
 - Quản lý chặt chẽ quy trình Công nghệ, quy trình thao tác, kiểm soát tốt thông số công nghệ, tăng hiệu suất tại các công đoạn.
 - Xác định sản lượng chính là chìa khóa của mọi vấn đề, sản lượng có cao thì mới tiết giảm được các chi phí về khấu hao, điện, vật tư phụ tùng...
 - Xác định chất lượng ổn định đóng vai trò then chốt trong việc sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, xây dựng đẳng cấp chất lượng phù hợp cho từng dây chuyền sản xuất, từ đó xác định đúng phân khúc thị trường và hệ thống khách hàng phù hợp với từng hệ sản phẩm.

- Các nhà máy chủ động nghiên cứu và tìm giải pháp tăng năng suất lao động, kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất, đầu tư các thiết bị tiên tiến để nâng cao năng suất lao động.
- Tập trung cho công tác làm mẫu chào hàng, may mẫu, chủ động đáp ứng điều kiện kỹ thuật đồng bộ cho sản xuất.
- Duy trì/ Hoàn thiện hệ thống chất lượng & TNXH để vượt qua các đợt đánh giá của khách hàng.
- Thực hiện tốt chế độ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, phát hiện sự cố kịp thời để khắc phục xử lý, cung ứng vật tư đầy đủ để ổn định chất lượng và tiến độ sx.

2.2. Giải pháp tổ chức và quản trị nguồn nhân lực:

- Hoàn thiện hệ thống phân phối tiền lương, chế độ theo quy định của Bộ Luật lao động mới và điều kiện SXKD của Tổng Công ty, đảm bảo thu nhập gắn với kết quả công việc.
- Tiếp tục tinh gọn bộ máy các phòng ban, chi nhánh, nhà máy tương đương các đơn vị tiên tiến trong Tập đoàn.
- Quy hoạch, luân chuyển, đào tạo cán bộ quản lý các cấp đáp ứng yêu cầu quản lý và điều hành SXKD trong toàn Tổng Công ty.
- Quan tâm môi trường làm việc... Đánh giá, trả lương và thu nhập của cán bộ quản lý và chuyên môn nghiệp vụ theo kết quả công việc.
- Tuyển dụng lao động đáp ứng yêu cầu phát triển SXKD của Tổng Công ty. Tiếp tục tăng cường tuyển dụng cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ từ các trường đại học đào tạo ngành dệt may.
- Đào tạo và đào tạo lại cán bộ quản lý, chuyên môn kỹ thuật và tay nghề công nhân. khuyến khích các sáng kiến, giải pháp mang lại lợi ích thiết thực trong SXKD.
- Áp dụng các cải tiến mới trong quản lý lao động và tiền lương.

2.3. Giải pháp về tài chính:

- Lập kế hoạch tài chính chi tiết, cân đối chặt chẽ nhu cầu vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.
- Tiếp tục làm việc với các ngân hàng tài trợ vốn với lựa chọn ngân hàng có chi phí hợp lý.
- Nhận định thị trường ngoại hối nhanh, sử dụng linh hoạt các sản phẩm của ngân hàng
- Thực hiện tốt nhiệm vụ là công cụ phân tích sớm các nguyên nhân, rủi ro trong sản xuất kinh doanh.

- Tìm mọi giải pháp để giảm tình trạng mất cân đối nguồn vốn (như thuê tài chính, UPAS LC...).
- Tiếp tục tái cấu trúc các khoản đầu tư không hiệu quả, giảm gánh nặng cho hệ thống, tập trung nguồn vốn cho các ngành trọng điểm.
- Phối hợp với các phòng ban bán hàng thu hồi công nợ đúng hạn, kịp thời, tránh tình trạng bị chiếm dụng vốn. Hoàn thuế GTGT nhanh, tăng vòng quay vốn lưu động.
- Cân đối dòng tiền, dùng đòn bẩy tài chính, tăng doanh thu tài chính.

II. Kế hoạch Đầu tư giai đoạn 2021 - 2024 :

1. Dự án đầu tư xây dựng tòa nhà văn phòng Tổng Công ty

- Địa chỉ: Lô đất ô số 11 diện tích đất 2585 m² tại 458 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 300 tỷ đồng
- Thời gian thực hiện từ năm 2022 đến năm 2024

2. Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy may Nghi Lộc (Nhà máy may số 2)

- Địa chỉ : Xã Nghi Lâm , huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An
- Quy mô 24 chuyên may
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 80 tỷ đồng
- Thời gian thực hiện trong năm 2023.

3. Kế hoạch đầu tư của các công ty con năm 2021

3.1. Công ty CP Dệt Hà đông - Hanosimex: Tổng mức đầu tư 9,4 tỷ đồng

- ❖ 05 Bình giữ nhiệt
- ❖ 02 máy cuốn dọc 1 kim
- ❖ 02 máy cuốn dọc 3 kim
- ❖ 03 máy cắt ngang tự động

3.2. Công ty cổ phần Dệt kim - Hanosimex

- Đầu tư thiết bị thí nghiệm và phụ trợ: Tổng mức đầu tư 11,26 tỷ đồng
 - 01 máy đo màu quang phổ: 45 000, USD
 - 01 máy pha cấp màu thí nghiệm: 100 000 USD
 - Lò hơi 10 tấn: 8 tỷ VNĐ

Kính thưa Đại hội!

Thưa quý vị cố đồng!

Trong bối cảnh năm 2021 tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động nhưng với quyết tâm của toàn thể cán bộ công nhân viên trong Hệ thống Hanosimex dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Hội đồng quản trị và Cơ quan Điều hành Tổng công ty, chúng ta tin tưởng chắc chắn sẽ hoàn thành được mục tiêu đó xây dựng cho năm 2021.

Kính chúc các đại biểu sức khỏe, hạnh phúc

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Nguyễn Song Hải

Số: 14 / TTr-HĐQT

Hà Nam, ngày 28 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Dệt may Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ các Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán của Tổng công ty CP Dệt may Hà Nội, bao gồm:

- Báo cáo của Ban giám đốc;
- Báo cáo của kiểm toán độc lập số 18/2021/KT-AV3-TC đối với Báo cáo tài chính riêng;
- Báo cáo của kiểm toán độc lập số 61/2021/KT-AV3-TC đối với Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Bảng cân đối kế toán riêng và hợp nhất tại ngày 31/12/2020;
- Bảng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh riêng và hợp nhất năm 2020;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất năm 2020;
- Thuyết minh báo cáo tài chính riêng và Hợp nhất năm 2020.

Một số thông tin tóm tắt về báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội như sau:

I. Báo cáo tài chính riêng năm 2020

1. Bảng cân đối Kế toán

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2020	01/01/2020
1	Tổng Tài sản	1,482,231	1,485,156
1.1	Tài sản ngắn hạn	490,305	494,399
	- Tiền và tương đương tiền	17,656	19,869
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn	220,800	78,800
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	127,813	154,272
	- Hàng tồn kho	110,339	228,190

1.2	- Tài sản dài hạn	991,927	990,757
	- Tài sản cố định	722,330	677,476
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	127,570	151,221
	- Tài sản dài hạn khác	126,745	113,497
2	Tổng Nguồn vốn	1,482,231	1,485,156
2.1	Nợ phải trả	1,061,447	1,066,387
	- Nợ ngắn hạn	609,533	607,692
	- Nợ dài hạn	451,914	458,695
2.2	Vốn chủ sở hữu	420,784	418,769
	- Vốn góp của chủ sở hữu	205,000	205,000
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	136,932	136,932

2. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
1	Tổng doanh thu	1,051,531	1,276,679
	- Doanh thu bán hàng & CCDV	969,460	1,191,204
	- Doanh thu hoạt động tài chính	50,270	24,290
	- Thu nhập khác	31,801	61,185
2	- Lợi nhuận trước thuế	10,873	13,576
3	- Lợi nhuận sau thuế	5,941	11,586

II. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020

1. Bảng cân đối Kế toán hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2020	01/01/2020
1	Tổng Tài sản	1,806,969	2,144,743
1.1	Tài sản ngắn hạn	699,586	909,033
	- Tiền và tương đương tiền	32,960	47,942
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn	242,086	121,938
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	162,468	217,983
	- Hàng tồn kho	232,824	489,240
1.2	- Tài sản dài hạn	1,107,383	1,235,710
	- Tài sản cố định	861,004	992,319
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	22,610	23,642
	- Tài sản dài hạn khác	157,691	150,343
2	Tổng Nguồn vốn	1,806,969	2,144,743
2.1	Nợ phải trả	1,271,631	1,603,087
	- Nợ ngắn hạn	744,593	1,014,222
	- Nợ dài hạn	527,038	588,866
2.2	Vốn chủ sở hữu	535,339	541,656
	- Vốn góp của chủ sở hữu	205,000	205,000
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	42,658	43,585
	- Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	73,031	79,835

2. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
1	Tổng doanh thu	1,429,225	2,511,913
	- Doanh thu bán hàng & CCDV	1,344,824	2,420,818
	- Doanh thu hoạt động tài chính	51,620	24,991
	- Phần lãi trong Công ty liên doanh, liên kết	498	503
	- Thu nhập khác	32,282	65,600
2	- Lợi nhuận trước thuế	12,452	(254)
3	- Lợi nhuận sau thuế	6,649	(6,153)

Các báo cáo trên đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải đầy đủ trên Website của Tổng công ty tại địa chỉ hanosimex.com.vn

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Song Hải

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được quốc hội nước CHXHCNVN khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty CP Dệt May Hà nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Tổng Công ty.

Hội đồng quản trị Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội (Tổng công ty) Kính trình Đại hội cổ đông phương án phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(gọi tắt là lợi nhuận sau thuế) năm 2020 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền(đồng)	Tỷ lệ(%)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	30,563,910,767	
2	Phân phối lợi nhuận - Trích lập các quỹ	11,003,007,876	36%
	- Quỹ đầu tư phát triển	7,640,977,692	25%
	- Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi	1,833,834,646	6%
	- Quỹ khen thưởng Người quản lý	1,528,195,538	5%
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	19,560,902,891	64%

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Tổng Công ty CP Dệt May Hà Nội, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Song Hải

Số: 16 /TTr - HĐQT

Hà Nam, ngày 28 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua việc lựa chọn đơn vị soát xét, kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước CHXHCNVN Khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội (Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua phương án lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty như sau:

1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 trong 02 công ty kiểm toán nêu trên để soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và đây là các công ty kiểm toán đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các công ty có lợi ích công chúng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng ./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Song Hải

Số: 18 /TTr - HĐQT

Hà Nam, ngày 28 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2020 và phương án chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị, ban điều hành năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước CHXHCNVN Khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội (Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2020 và phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị, ban điều hành năm 2021 như sau:

1. Báo cáo tình hình chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2020: 1.163.553.309 đồng. Trong đó
 - Quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị: 819.255.345 đồng
 - Quỹ tiền lương, thù lao Ban kiểm soát: 286.956.620 đồng
 - Thù lao thư ký HĐQT: 57.341.344 đồng
2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT, Ban điều hành năm 2021 chi tiết như sau:
 - Quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị: 998 triệu đồng
 - Quỹ tiền lương, thù lao Ban kiểm soát: 320 triệu đồng
 - Thù lao thư ký HĐQT: 36 triệu đồng
 - Cơ quan điều hành: 2.219 triệu đồng
 - Tổng cộng: 3.573 triệu đồng

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Nguyễn Song Hải

Số: 20 /TTr - HĐQT

Hà Nam, ngày 28 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty của
Tổng công ty cổ phần Dệt may Hà Nội**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước CHXHCNVN Khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội (Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội gồm 6 chương và 77 điều cụ thể gồm các nội dung sau đây:

CHƯƠNG I.....	6
QUY ĐỊNH CHUNG	6
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	6
CHƯƠNG II	6
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	6
Mục 1.....	6
Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	6
Điều 2. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	6
Mục 2.....	7
Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	7
Điều 3. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông.....	7
Điều 4. Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp	7

Điều 5. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông	7
Điều 6. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông.....	8
Điều 7. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông	8
Điều 8. Ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông	8
Điều 9. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông.....	9
Điều 10. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	9
Điều 11. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết.....	9
Điều 12. Cách thức bỏ phiếu bầu cử.....	10
Điều 13. Cách thức kiểm phiếu.....	11
Điều 14. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua	11
Điều 15. Thông báo kết quả kiểm phiếu	11
Điều 16. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	11
Điều 17. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	11
Điều 18. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	11
Mục 3.....	12
Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	12
Điều 19. Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản	12
Điều 20. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	12
Mục 4.....	12
Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến, hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến	12
Điều 21. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến.....	12
Điều 22. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.....	12
CHƯƠNG III.....	12
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	12
Mục 1.....	12
Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị.....	12
Điều 23. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị.....	12
Điều 24. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị.....	13
Điều 25. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị.....	13
Mục 2.....	13

Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	13
Điều 26. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị.....	13
Điều 27. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị	13
Điều 28. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị.....	13
Điều 29. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị	13
Điều 30. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.....	14
Điều 31. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.	14
Điều 32. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị.....	14
Điều 33. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị	15
Mục 3.....	16
Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị	16
Điều 34. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.	16
Mục 4.....	16
Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị.....	16
Điều 35. Số lượng cuộc họp tối thiểu theo quý	16
Điều 36. Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường.....	16
Điều 37. Thông báo họp Hội đồng quản trị	16
Điều 38. Quyền dự họp Hội đồng quản trị của Kiểm soát viên.....	17
Điều 39. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị	17
Điều 40. Cách thức biểu quyết.....	17
Điều 41. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị.....	18
Điều 42. Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị.	18
Điều 43. Lập biên bản họp Hội đồng quản trị	18
Điều 44. Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị.....	18
Điều 45. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị	18
Mục 5.....	19
Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.....	19
Điều 46. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	19
Mục 6.....	19
Người phụ trách quản trị Tổng công ty	19
Điều 47. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Tổng công ty	19
Điều 48. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Tổng công ty	19
Điều 49. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Tổng công ty	19
Điều 50. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Tổng công ty	19

Điều 51. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty	19
CHƯƠNG IV	19
BAN KIỂM SOÁT	19
Mục 1.....	19
Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của Kiểm soát viên	19
Điều 52. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của Kiểm soát viên.....	20
Mục 2.....	20
Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát	20
Điều 53. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát	20
Điều 54. Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên	20
Điều 55. Đề cử, ứng cử Kiểm soát viên.....	20
Điều 56. Cách thức bầu Kiểm soát viên	20
Điều 57. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên	20
Điều 58. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên.....	21
Điều 59. Tiền lương và quyền lợi khác của Kiểm soát viên.....	21
CHƯƠNG V	21
TỔNG GIÁM ĐỐC	21
Mục 1.....	21
Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc.....	21
Điều 60. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc	21
Mục 2.....	21
Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc..	21
Điều 61. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc;	21
Điều 62. Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc.....	21
Điều 63. Miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc.....	22
Điều 64. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc.....	22
Điều 65. Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc.....	22
CHƯƠNG VI.....	22
CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC	22
Mục 1.....	22
Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc	22
Điều 66. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc	22
Điều 67. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát	

Điều 68. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc.....	23
Điều 69. Các trường hợp Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị	23
Điều 70. Báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao	24
Điều 71. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc	24
Điều 72. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	25
Điều 73. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các Kiểm soát viên và Tổng Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên.....	26
Mục 2.....	28
Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác.....	29
Điều 74. Quy định về việc đánh giá hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc điều hành và người điều hành khác.....	29
Điều 75. Khen thưởng.....	29
Điều 76. Kỷ luật.....	29
Điều 77. Hiệu lực thi hành.....	30

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng ./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Song Hải

Số: 21 /TTr - HĐQT

Hà Nam, ngày 28 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước CHXHCNVN Khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội (Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội gồm 7 chương và 23 điều cụ thể gồm các nội dung sau đây:

Chương I	3
QUY ĐỊNH CHUNG.....	3
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	3
Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị	3
Chương II	3
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	3
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị.....	3
Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị	4
Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị.....	4

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị.....	5
Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	6
Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.....	7
Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	8
Chương III.....	10
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	10
Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	10
Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch.....	12
Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường.....	12
Điều 14. Các tiêu ban giúp việc Hội đồng quản trị.....	13
Chương IV.....	14
CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	14
Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị.....	14
Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị.....	16
Chương V.....	17
BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH.....	17
Điều 17. Trình báo cáo hằng năm.....	17
Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan.....	18
Chương VI.....	19
MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	19
Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị.....	19
Điều 21. Mối quan hệ với ban điều hành.....	19
Điều 22. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát.....	19
Chương VII.....	20
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....	20
Điều 23. Hiệu lực thi hành.....	20

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng ./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Song Hải

Hà nam, ngày 28 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội
Năm 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp Số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội;
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm Soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng Công ty Cổ phần May Hà nội;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Kiểm soát Tổng công ty;
- Căn cứ Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và nhiệm vụ giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2021 của Tổng Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

Thay mặt Ban kiểm soát, Tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Tổng Công ty cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2020 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động:

- Thu thập, thẩm định các tài liệu và báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm kiểm toán. Lập báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tình hình triển khai kế hoạch SXKD. Tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Xem xét các báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng, tổng kết năm của Tổng giám đốc, kiểm tra các Báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo của tổ chức kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính của Tổng Công ty.
- Tham gia một số cuộc họp cùng HĐQT và CQĐH về tình hình bán hàng, dự trữ tồn kho, quản lý vốn và chi phí.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA TỔNG CÔNG TY

A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020

Căn cứ vào các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD năm 2020 đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua, tình hình thực hiện năm 2020 như sau:

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	% so sánh	
				TH/ kế hoạch	TH/ năm 2019
1. Tổng doanh thu	Tr đồng	1.272.998	1.045.930		82%
- Doanh thu thuần	Tr đồng	1.187.523	963.860	92%	81%
- Doanh thu hoạt động TC	Tr đồng	24.290	50.270		207%
- Doanh thu khác	Tr đồng	61.185	31.800		52%

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	% so sánh	
				TH/ kế hoạch	TH/ năm 2019
2. Chi phí		1.259.422	1.035.057		82%
- Giá vốn hàng bán	Tr đồng	1.155.167	909.994		79%
- Chi phí hoạt động TC	Tr đồng	42.996	39.485		92%
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	Tr đồng	40.092	31.023		77%
- Chi phí bán hàng	Tr đồng	23.440	23.249		99%
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr đồng	37.089	48.010		129%
- Chi phí khác	Tr đồng	730	14.319		1962%
3. Lợi nhuận					
- Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	13.576	10.873	34%	80%
+ LN thuần từ Hoạt động KD	Tr đồng	(46.879)	(6.608)		14%
+ LN khác	Tr đồng	60.455	17.481		29%
-Thuế TNDN	Tr đồng	1.990	4.932		248%
- LN sau thuế TNDN	Tr đồng	11.586	5.941		51%

NHẬN XÉT CHUNG:

Năm 2020 tình hình chiến tranh thương mại Trung – Mỹ vẫn tiếp diễn và đặc biệt là ảnh hưởng đại dịch Covid-19 trên toàn cầu, do đó năm 2020 là năm đặc biệt khó khăn đối với hoạt động SXKD của Tổng Công ty CP Dệt may Hà nội.

- Ngành Sợi: Thị trường tiêu thụ sợi bị sụt giảm mạnh.

+ Cơ cấu doanh thu ngành sợi: Doanh thu xuất khẩu: 57%, Doanh thu nội địa: 43%.

+ Nguyên liệu đầu vào: giá bông trong 3 quý đầu năm 2020 luôn trong xu hướng giảm, từ quý 4 giá bắt đầu tăng trở lại -> sức mua sợi tăng, năng lực sản xuất các nhà máy sợi TCT được đầy tải.

+ Thị trường xuất khẩu chính của TCT năm 2020 là Trung Quốc (31% về sản lượng, 32% về doanh thu), Hàn Quốc (32% về sản lượng, 34% về doanh thu) và Ai Cập (13% về sản lượng, 10% về doanh thu).

+ Lao động ngành sợi vẫn thiếu trong các quý đầu năm và bắt đầu tuyển dụng bù đắp được lượng thiếu từ Q4/2020.

+ Chất lượng sản phẩm sợi ổn định và duy trì ở mức cao.

- Ngành May: Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid19 đã tác động mạnh đến đơn hàng và thị trường của ngành may, doanh thu ngành may TCT giảm nhiều so năm 2019.

+ May Đồng Văn tiếp tục làm các đơn hàng của khách hàng lâu năm, nhãn hàng thương hiệu mạnh, tuy nhiên mã hàng còn nhỏ lẻ. Lao động luôn trong tình trạng thiếu nhiều, khó tuyển dụng.

+ May Nam Đàn: nguyên liệu đầu vào không ổn định, chuyên may phải thay đổi nhiều để phù hợp với đơn hàng làm ảnh hưởng đến năng suất lao động. Lao động vẫn thiếu so với nhu cầu và năng lực thiết bị.

+ May Nghi Lộc: sản xuất chính thức từ 1/10/2020. Lao động mới nên tay nghề còn yếu, TCT lựa chọn đơn hàng phù hợp với tay nghề người lao động.

+ Đơn hàng FOB giảm so với 2019 do ảnh hưởng của Covid19, khách hàng giảm sản lượng đặt hàng. Nguồn lực để triển khai các đơn hàng FOB còn thiếu và yếu.

Mặc dù còn nhiều khó khăn và thách thức do khách quan và chủ quan, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng công ty và tập thể CBCNV đã rất nỗ lực tìm nhiều giải pháp để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020, cụ thể như sau:

1. SẢN XUẤT

- Sản lượng Sợi qui đổi NE30 năm 2020 đạt 9.262 tấn (bình quân/tháng: 772 tấn/tháng), bằng 84% kế hoạch và 94% so với năm 2019.

- Sản lượng May qui đổi năm 2020 đạt 16,9 triệu sp, bằng 71% kế hoạch và 107% so với năm 2019.

2. DOANH THU

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 969.460 triệu đồng (bằng 92% kế hoạch và 81% so với năm 2019)

Trong đó:	+ Doanh thu sợi:	565.661 triệu đồng
	+ Doanh thu may:	285.756 triệu đồng
	+ Doanh thu thương mại khác:	118.043 triệu đồng

- Doanh thu hoạt động tài chính: 50.270 triệu đồng (207% so với năm 2019). Doanh thu tài chính năm 2020 tăng mạnh so với năm 2019 do trong năm 2020 có: 24.469 triệu đồng doanh thu từ thoái vốn tại Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan và 10.069 triệu đồng thu được từ lãi tiền gửi, tiền cho vay và hoạt động Đầu tư tài chính ngắn hạn. Khoản doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính ngắn hạn thu được đã hỗ trợ một phần cho hoạt động sản xuất chính của Tổng công ty.

- Thu nhập khác: 31.800 triệu đồng (52% so với năm 2019).

Trong đó: Thu từ chuyển nhượng 2,09ha tại KCN ĐVãn: 29.519 triệu đồng.

Thu từ thanh lý TSCĐ + khác: 2.281 triệu đồng.

3. CHI PHÍ

Công ty đã hạch toán đầy đủ các khoản chi phí theo quy định và trích lập dự phòng các khoản rủi ro để đảm bảo an toàn tài chính cụ thể năm 2020 đã trích: 7.860 triệu đồng.

▪ Dự phòng giảm giá hàng tồn kho:	4.502 triệu đồng
▪ Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn:	(1.124) triệu đồng
▪ Dự phòng công nợ phải thu khó đòi:	2.701 triệu đồng
▪ Dự phòng tiền lương:	1.781 triệu đồng.

4. LỢI NHUẬN

- Lợi nhuận trước thuế đạt 10.873 triệu đồng (bằng 34% kế hoạch và 80% so với năm 2019)

- Lợi nhuận sau thuế đạt 5.941 triệu đồng (bằng 51% so với năm 2019)

Trong đó:

- **Lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh:** (6.608) triệu đồng.
- **Lợi nhuận khác:** 17.481 triệu đồng.

5. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

* Dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy may Nghi Lộc:

- Trong năm 2020, TCT đã hoàn thành đầu tư và đưa dự án vào hoạt động chính thức từ 1/10/2020.

- Tính đến 31/12/2020, Dự án đã giải ngân tổng số tiền: 115.374 triệu đồng/156.634 triệu đồng (tương đương 74% tổng mức đầu tư của dự án).

- Dự án đang trong giai đoạn quyết toán dự án, Giá trị tài sản tạm tăng là 125.526 triệu đồng.

* Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: Tổng công ty thực hiện thoái vốn tại Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan (lợi nhuận thu được sau thoái vốn: 24.469 triệu đồng) và chi đầu tư vào Công ty CP May Halotexco số tiền: 1.877 triệu đồng.

6. SO SÁNH VỚI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

T T	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Thực hiện 2019	Nghị quyết ĐH 2020	Thực hiện 2020	So sánh (%)	
						Kế hoạch	2019
1	Tổng doanh thu	Triệu đ	1.191.204	1.050.000	969.460	92%	81%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	13.576	32.000	10.873	34%	80%
3	Lao động	Người	2.741	3.000	2.685	90%	98%
4	Thu nhập b/q (Người/tháng)	1000đ	7.643	7.300	7.294	100%	95%
5	Cổ tức hàng năm (dự kiến)	%		5			

So sánh về tỷ trọng:

- Chỉ tiêu Doanh thu đạt 92% so với kế hoạch và bằng 81% so với năm 2019.
- Chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế đạt 34% so với kế hoạch và bằng 80% so với năm 2019.
- Lao động bằng 90% so với kế hoạch, giảm 2% so năm 2019.
- Thu nhập bình quân đầu người đạt kế hoạch đề ra và giảm 5% so năm 2019.
- Cổ tức: năm 2020 dự kiến không chi cổ tức, giữ lại tái đầu tư.

B. KIỂM SOÁT, GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Năm tài chính của Tổng Công ty bắt đầu từ ngày 01/01/2020, kết thúc ngày 31/12/2020. Ban kiểm soát ghi nhận Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình luân chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2020 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Năm 2019 VND	Năm 2020 VND	So sánh		Tỷ trọng	
			Tuyệt đối	Tương đối	Năm 2019	Năm 2020
A	1	2	3 = 2 - 1	4 = 2 / 1	5	6
A. Tài sản ngắn hạn	494.399	490.305	(4.094)	99%	33%	33%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	19.869	17.656	(2.213)	89%	1%	1%
II. Đầu tư TC ngắn hạn	78.800	220.800	142.000	280%	5%	15%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	154.272	127.813	(26.459)	83%	10%	9%
IV. Hàng tồn kho	228.190	110.339	(117.851)	48%	15%	7%
V. Tài sản ngắn hạn khác	13.268	13.697	429	103%	1%	1%
B. Tài sản dài hạn	990.757	991.926	1.169	100%	67%	67%
I. Các khoản phải thu dài hạn	7.834	8.412	578	107%	1%	1%
II. Tài sản cố định	677.476	722.330	44.854	107%	46%	49%
III. Tài sản dở dang dài hạn	40.729	6.870	(33.859)	17%	3%	0%
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	151.221	127.570	(23.651)	84%	10%	9%

Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	So sánh		Tỷ trọng	
	VND	VND	Tuyệt đối	Tương đối	Năm 2019	Năm 2020
A	1	2	3 = 2 - 1	4 = 2 / 1	5	6
V. Tài sản dài hạn khác	113.497	126.744	13.247	112%	8%	9%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.485.156	1.482.231	(2.925)	100%	100%	100%
A. Nợ phải trả	1.066.387	1.061.447	(4.940)	100%	72%	72%
I. Nợ ngắn hạn	607.692	609.533	1.841	100%	41%	41%
II. Nợ dài hạn	458.695	451.914	(6.781)	99%	31%	30%
B. Vốn chủ sở hữu	418.769	420.784	2.015	100%	28%	28%
I. Vốn chủ sở hữu	281.837	283.852	2.015	101%	19%	19%
II Nguồn vốn đầu tư XDCB	136.932	136.932	-	100%	9%	9%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.485.156	1.482.231	(2.925)	100%	100%	100%

NHẬN XÉT CHUNG

- Cơ cấu và giá trị Tổng tài sản/Nguồn vốn năm 2020 tương đương năm 2019, giảm 2.925 triệu đồng. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn của Tổng công ty cụ thể: Vốn CSH chiếm 28%/tổng nguồn vốn; Nợ phải trả chiếm tỷ lệ 72%/tổng nguồn vốn; Tài sản ngắn hạn tỷ trọng 33%/Tổng tài sản và Nợ ngắn hạn tỷ trọng 41%/tổng nguồn vốn. Tuy nhiên trong Tài sản ngắn hạn ghi nhận mức biến động lớn của khoản mục Đầu tư tài chính ngắn hạn: tăng thêm 142.000 triệu đồng (tương đương 280%) và Hàng tồn kho giảm 117.851 triệu đồng (tương đương 48%).

- Tài sản dài hạn khác (chi phí trả trước dài hạn) của Tổng công ty: 126.744 triệu đồng, bao gồm 63.992 triệu đồng là tiền thuê đất tại Khu công nghiệp Đồng Văn; 27.187 triệu đồng tiền thuê cơ sở hạ tầng và máy móc thiết bị của Công ty Ý Việt; 9.508 triệu đồng là chi phí giải phóng mặt bằng DA NM May Nghi Lộc và phần còn lại là chi phí sửa chữa lớn TSCĐ + công cụ dụng cụ xuất dùng phân bổ nhiều kỳ.

- Năm 2020 ghi nhận khoản Đầu tư tài chính dài hạn giảm 23.651 triệu đồng, nguyên nhân chính do TCT thoái vốn tại Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan (Giá trị đầu tư 26.653 triệu đồng, số tiền thu được là 51.122 triệu đồng).

- Các khoản rủi ro về nợ phải thu khó đòi, hàng tồn kho, đầu tư tài chính dài hạn đã được lập dự phòng theo đúng quy định.

- Tổng công ty luôn cân đối dòng tiền đảm bảo trả nợ vay Ngân hàng đúng hạn.

Các chỉ số cơ bản về hiệu quả SXKD và tài chính

Khoản mục	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ lệ % 2020/2019
1. Chỉ số khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0,81	0,80	99%
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,44	0,62	142%
2. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay tài sản (DTT/Tổng tài sản)	vòng	0,80	0,65	81%
3. Chỉ số nợ và cân đối vốn				
Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,55	2,52	99%
4. Chỉ số Hiệu quả SXKD				
Lợi nhuận thuần/ Tổng Doanh thu	%	0,98%	0,62%	63%

Khoản mục	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ lệ % 2020/2019
Lợi nhuận thuần/ Tổng tài sản (ROA)	%	0,78%	0,40%	51%
Lợi nhuận thuần/ Vốn CSH (ROE)	%	2,77%	1,41%	51%

NHẬN XÉT:

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của công ty giảm nhẹ 0,81 -> 0,80, tuy nhiên khả năng thanh toán nhanh lại tăng 0,44 -> 0,62, nguyên nhân chính do Công ty giảm hàng tồn kho từ 234,9 tỷ -> 114,8 tỷ (giảm 120,1 tỷ);

- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Vòng quay tài sản năm 2020 giảm từ 0,80 -> 0,65 (bằng 81% so năm 2019), chỉ tiêu này phản ánh khả năng tạo doanh thu/tài sản của TCT vẫn thấp (mỗi đồng tài sản tạo 0,65 đồng doanh thu);

- Hệ số nợ phải trả/VCSH được duy trì tương đương năm 2019, đạt: 2,52 lần (năm 2019 là 2,55 lần). TCT vẫn đang ghi nhận nguồn tiền chuyển mục đích sử dụng đất 136 tỷ tại chỉ tiêu Nguồn vốn đầu tư XDCB. Tổng công ty đang chờ các cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án tăng vốn từ nguồn tiền chuyển mục đích sử dụng đất này.

- Về chỉ tiêu hiệu quả hoạt động SXKD: Các chỉ tiêu Lợi nhuận thuần/Tổng doanh thu (0,62%), Lợi nhuận thuần/Tổng tài sản (0,40%), Lợi nhuận thuần/Vốn chủ sở hữu (1,41%) đều giảm so với năm 2019.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH

- Trong năm 2020 HĐQT đã ban hành 11 Nghị quyết tập trung vào việc sắp xếp lại bộ máy tổ chức và chiến lược phát triển của Tổng Công ty.

- Cơ quan điều hành đã tổ chức tốt việc phân tích quản trị hoạt động làm căn cứ giúp HĐQT và cơ quan TGD thực hiện chỉ đạo tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD, tập trung và ổn định cho mọi hoạt động, đúng theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ TCTy

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý của Tổng công ty, Ban kiểm soát không thấy gì bất thường trong hoạt động của HĐQT.

- Tất cả hoạt động của Tổng Công ty đều phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác báo cáo và công bố thông tin đúng theo quy định của pháp luật đối với mô hình công ty đại chúng.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

- HĐQT và cơ quan điều hành đã thực hiện nghiêm túc về việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát được tiếp cận thông tin, tài liệu để kiểm tra tính xác thực của thông tin. Các thành viên Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin, biên bản, báo cáo tài chính.

- Giữa BKS và HĐQT và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Tổng Công ty, của cổ đông và theo đúng các quy định của pháp luật, quy chế quản trị nội bộ của Tổng Công ty.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Tổng Công ty tiếp tục có giải pháp mạnh về thị trường, đặc biệt là thị trường xuất khẩu cho mặt hàng sợi, tránh phụ thuộc vào thị trường Trung quốc. Ngành may: tìm kiếm thêm khách hàng chiến lược (3-4 khách hàng) tránh phụ thuộc vào một khách hàng lớn, tập trung phát triển chuỗi cung ứng Sợi- Dệt- nhuộm – May, tăng tỷ trọng hàng FOB của lĩnh vực May lên trên mức 30-35% tổng doanh thu ngành may như KH đặt ra.

- Công tác quản trị sản xuất cũng cần được sắp xếp, bố trí hợp lý tinh giảm tỷ lệ gián tiếp nhằm giảm chi phí tối đa và nâng cao năng suất lao động, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Phân tích chi tiết các chi phí, cơ cấu nhân sự từ đó xây dựng kế hoạch tiết giảm chi phí tăng hiệu quả hoạt động.

- Công tác tuyển dụng đào tạo lao động cần tập trung và có nhiều giải pháp thiết thực hơn, đảm bảo đủ lao động cho sản xuất đặc biệt là ngành May.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Trong năm 2021, Ban kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ quan trọng sau:

1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, tình hình triển khai kế hoạch SXKD, tình hình thực hiện các quy chế, quy định, nghị quyết, quyết định của HĐQT.
2. Thực hiện thẩm định các báo cáo năm 2021 của Tổng công ty, lập và trình Báo cáo của Ban Kiểm soát tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

Trên đây là báo cáo năm 2020 của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

Đỗ Minh Sơn

Số: 22 /TTr - HĐQT

Hà Nam, ngày 28 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát
Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước CHXHCNVN Khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Ban kiểm soát Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội (Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty cổ phần Dệt May Hà Nội gồm 7 chương và 22 điều cụ thể gồm các nội dung sau đây:

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG	3
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	3
Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát.....	3
Chương II: THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN).....	3
Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát.....	3
Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát	4
Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát	4
Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát.....	5

Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát	5
Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	6
Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	6
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	6
Chương III: BAN KIỂM SOÁT	7
Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát.....	7
Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát.....	9
Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.....	9
Chương IV: CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT	10
Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát.....	10
Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát	10
Chương V: BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH.....	10
Điều 16. Trình báo cáo hàng năm.....	10
Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác	11
Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan.....	11
Chương VI: MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT	12
Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát	12
Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành.....	12
Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị.....	12
Chương VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....	13
Điều 22. Hiệu lực thi hành.....	13

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

Đỗ Minh Sơn

Số: 23 /TTr - HĐQT

Hà Nam, ngày 28 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v thông qua chủ trương kế hoạch đầu tư của Tổng công ty từ năm 2021-2024)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty CP Dệt May Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 39-III-HĐQT họp ngày 31/3/2021;

Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Dệt may Hà Nội xin kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty thông qua chủ trương và kế hoạch đầu tư với các dự án đầu tư từ năm 2021 đến năm 2024 cụ thể như sau:

1. Dự án đầu tư xây dựng tòa nhà văn phòng Tổng công ty

- Địa chỉ : Lô đất ô số 11 diện tích đất 2585 m² tại 458 Minh Khai , quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Tổng mức đầu tư dự kiến : 300 tỷ đồng
- Thời gian thực hiện dự kiến từ 2022 đến 2024 .

2. Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy may Nghi Lộc (Nhà máy may số 2)

- Địa chỉ : Xã Nghi Lâm , huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ an
- Tổng mức đầu tư dự kiến : 80 tỷ đồng
- Thời gian thực hiện dự kiến trong năm 2023 .

Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Dệt May Hà Nội xin kính Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương và kế hoạch đầu tư từ năm 2021 đến năm 2023 nêu trên.

Xin trân trọng kính trình./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Song Hải

